

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 412/QĐ-UBND

Buôn Ma Thuột, ngày 05 tháng 02 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 12/2008/TTLT-BGTVT-BNV ngày 05 tháng 12 năm 2008 của Bộ Giao thông vận tải và Bộ Nội vụ, hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn về giao thông vận tải thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 759/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh, về việc sắp xếp lại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

Xét Tờ trình số 18/TTr-GTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Sở Giao thông vận tải về việc đề nghị quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 27/TTr-SNV ngày 19 tháng 01 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải như sau:

I - Vị trí và chức năng:

1. Sở Giao thông vận tải là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban Nhân dân tỉnh, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban Nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giao thông vận tải, bao gồm: đường bộ, đường thủy nội địa, vận tải và an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Giao thông vận tải có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban Nhân dân tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Giao thông vận tải.

II - Nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Trình Ủy ban Nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo Quyết định, chỉ thị và các văn bản khác thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban Nhân dân tỉnh về giao thông vận tải;

b) Dự thảo quy hoạch, kế hoạch 5 năm, hàng năm, chương trình, dự án về giao thông vận tải; các biện pháp tổ chức thực hiện cải cách hành chính về giao thông vận tải thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở;

c) Các dự án đầu tư về giao thông vận tải thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban Nhân dân tỉnh;

d) Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật quy định về tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Giao thông vận tải; tham gia với các cơ quan có liên quan xây dựng dự thảo về quy định về tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó Trưởng phòng chuyên môn có chức năng quản lý nhà nước về giao thông vận tải thuộc Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (gọi chung là Ủy ban Nhân dân cấp huyện).

2. Trình Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh về giao thông vận tải;

b) Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể, tổ chức lại các đơn vị thuộc Sở Giao thông vận tải theo quy định của pháp luật; phối hợp với Sở Nội vụ, trình Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh dự thảo quyết định xếp hạng các đơn vị sự nghiệp, dịch vụ công lập do Sở Giao thông vận tải quản lý theo hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải và Bộ Nội vụ.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực giao thông vận tải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành hoặc phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh.

4. Về kết cấu hạ tầng giao thông:

a) Tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan quyết định đầu tư, chủ đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông theo phân cấp của tỉnh;

b) Tổ chức quản lý, bảo trì, bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật mạng lưới công trình giao thông đường bộ, đường thủy nội địa địa phương đang khai thác thuộc trách nhiệm quản lý hoặc được Bộ Giao thông vận tải ủy thác quản lý;

c) Tham mưu thực hiện các biện pháp bảo vệ hành lang an toàn giao thông và công trình giao thông trên địa bàn theo quy định của pháp luật, hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải và các cơ quan quản lý nhà nước ban hành;

d) Công bố theo thẩm quyền việc đóng, mở tuyến đường thủy nội địa địa phương và đóng, mở các cảng, bến thủy nội địa trên tuyến đường thủy nội địa địa phương, tuyến chuyên dùng nối với tuyến đường thủy nội địa địa phương theo quy định của pháp luật; tổ chức cấp phép hoạt động bến khách ngang sông trên địa bàn tỉnh;

đ) Tham mưu, giúp Ủy ban Nhân dân tỉnh quyết định phân loại, điều chỉnh hệ thống đường tỉnh, các đường khác theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban Nhân dân tỉnh;

e) Thiết lập và quản lý hệ thống báo hiệu đường bộ, đường thủy nội địa trong phạm vi tỉnh quản lý;

g) Có ý kiến đối với các dự án xây dựng công trình đường bộ, đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh và tuyến chuyên dùng nối với tuyến đường thủy nội địa địa phương theo quy định; cấp phép thi công trên các tuyến đường bộ đang khai thác do địa phương quản lý hoặc Trung ương ủy thác quản lý;

h) Tổ chức thực thi các nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước tại bến xe ô tô, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ và bến thủy nội địa trên các tuyến đường bộ, đường thủy nội địa do địa phương quản lý.

5. Về phương tiện và người điều khiển phương tiện giao thông, phương tiện, thiết bị xếp dỡ, thi công chuyên dùng trong giao thông vận tải (trừ phương tiện phục vụ vào mục đích an ninh, quốc phòng và tàu cá) và trang bị, thiết bị kỹ thuật chuyên ngành giao thông vận tải:

a) Tổ chức thực hiện việc đăng ký phương tiện giao thông đường thủy nội địa; đăng ký cấp biển số cho xe máy chuyên dùng của tổ chức và cá nhân ở địa phương theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ Giao thông vận tải;

b) Tổ chức thực hiện việc kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy nội địa theo quy định của pháp luật, và phân cấp của Bộ Giao thông vận tải;

c) Thẩm định thiết kế kỹ thuật trong sửa chữa, hoán cải phương tiện giao thông, phương tiện, thiết bị xếp dỡ, thi công chuyên dùng trong giao thông vận tải đường bộ, đường thủy nội địa theo quy định của pháp luật, và phân cấp của Bộ Giao thông vận tải;

d) Tổ chức việc đào tạo, sát hạch, cấp, đổi, thu hồi giấy phép, bằng, chứng chỉ chuyên môn, giấy chứng nhận học tập pháp luật cho người điều khiển phương tiện giao thông, người vận hành phương tiện, thiết bị chuyên dùng trong giao thông vận tải; cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe của các cơ sở đào tạo lái xe trên địa bàn tỉnh; cấp hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp, thu hồi giấy phép và quản lý việc đào tạo lái xe với các cơ sở đào tạo lái xe trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ Giao thông vận tải; cấp chứng chỉ hành nghề kinh

doanh dịch vụ thiết kế phương tiện giao thông đường bộ và phương tiện thủy nội địa cho các cá nhân, tổ chức tại địa phương.

6. Về vận tải:

a) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện các chính sách phát triển vận tải hành khách công cộng theo quy định của Ủy ban Nhân dân tỉnh;

b) Tổ chức thực hiện việc quản lý vận tải hành khách bằng ô tô theo tuyến cố định, hợp đồng, vận tải khách du lịch, vận tải khách taxi và vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt theo quy định của pháp luật; cấp phép vận tải quốc tế, cấp phép lưu hành đặc biệt cho phương tiện giao thông cơ giới đường bộ theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ Giao thông vận tải;

c) Hướng dẫn, kiểm tra xây dựng bến xe và quản lý hoạt động của bến xe trên địa bàn tỉnh theo quy hoạch được duyệt; quản lý các tuyến vận tải khách; việc tổ chức quản lý dịch vụ vận tải hành khách trên địa bàn tỉnh;

d) Công bố hoạt động, theo dõi giám sát hoạt động thử nghiệm tàu khách nhanh và công bố, đăng ký tuyến vận tải hành khách hoạt động trên đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh;

e) Tổ chức thực hiện việc quản lý vận tải hàng hóa theo quy định của pháp luật.

7. Về an toàn giao thông:

a) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện công tác tìm kiếm cứu nạn đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng không xảy ra trên địa bàn theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh; phối hợp xử lý tai nạn giao thông trên địa bàn khi có yêu cầu;

b) Tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu tai nạn giao thông, ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm phạm công trình giao thông, lấn chiếm hành lang an toàn giao thông;

c) Là cơ quan thường trực hoặc là thành viên của Ban An toàn giao thông tỉnh theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh;

d) Thẩm định an toàn giao thông trên các tuyến đường tỉnh; các vị trí đầu nối giữa đường huyện, đường xã với đường tỉnh; các điểm đầu nối của các cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ hai bên đường tỉnh.

8. Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong giao thông vận tải thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở theo quy định của pháp luật.

9. Giúp Ủy ban Nhân dân tỉnh quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; hướng dẫn, kiểm tra hoạt động đối với các hội và tổ chức phi chính phủ trong lĩnh vực giao thông vận tải ở tỉnh theo quy định của pháp luật.

10. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về giao thông vận tải đối với các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban Nhân dân cấp huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là UBND cấp huyện).

11. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của sở theo phân cấp của Ủy ban Nhân dân tỉnh và quy định của pháp luật.

12. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực giao thông vận tải theo quy định của pháp luật, phân cấp ủy quyền của Ủy ban Nhân dân tỉnh; chủ trì hoặc tham gia thẩm định, đánh giá và tổ chức thực hiện các đề tài nghiên cứu, đề án, dự án, ứng dụng tiến bộ công nghệ có liên quan đến giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh.

13. Thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về giao thông vận tải đường bộ, đường thủy nội địa và bảo vệ công trình giao thông, đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật hoặc phân công, phân cấp của Ủy ban Nhân dân tỉnh.

14. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, Thanh tra, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở; quản lý biên chế, thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở theo phân cấp của Ủy ban Nhân dân tỉnh và quy định của pháp luật.

15. Quản lý tài chính, tài sản được giao theo phân cấp của Ủy ban Nhân dân tỉnh và quy định của pháp luật.

16. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giao thông vận tải và Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia.

17. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ủy ban Nhân dân tỉnh giao hoặc theo quy định của pháp luật.

III - Cơ cấu tổ chức và biên chế:

1. Lãnh đạo Sở:

a) Sở Giao thông vận tải có Giám đốc và không quá 03 Phó giám đốc;

b) Giám đốc là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước Ủy ban Nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Sở; chịu trách nhiệm báo cáo công tác trước Hội đồng Nhân dân tỉnh, Ủy ban Nhân dân tỉnh, Bộ Giao thông vận tải theo quy định;

c) Phó giám đốc là người giúp việc cho Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công; khi Giám đốc vắng mặt, một Phó giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở;

d) Việc bổ nhiệm Giám đốc và các Phó giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ Giao thông vận tải ban hành và theo quy định của pháp luật. Việc miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng,

kỷ luật và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Giám đốc và các Phó giám đốc Sở theo quy định của pháp luật.

2. Cơ cấu tổ chức:

a) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- Văn phòng;
- Thanh tra;
- Phòng Kế hoạch;
- Phòng Vận tải;
- Phòng Giao thông;
- Phòng Thẩm định.

b) Đơn vị sự nghiệp:

Ban quản lý dự án.

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của từng giai đoạn, Giám đốc Sở Giao thông vận tải phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ lập phương án thành lập các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở, trình Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh quyết định (đối với các đơn vị thành lập mới); việc sáp nhập, giải thể các đơn vị trực thuộc Sở thực hiện theo văn bản quy định hiện hành.

3. Biên chế:

a) Biên chế hành chính của Sở: căn cứ vào khối lượng, tính chất và đặc điểm công tác của ngành giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh, Ủy ban Nhân dân tỉnh quyết định biên chế của Sở trong tổng số biên chế hành chính được Trung ương giao theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải và Giám đốc Sở Nội vụ;

b) Biên chế sự nghiệp của các đơn vị trực thuộc Sở do Ủy ban Nhân dân tỉnh quyết định theo định mức biên chế, khả năng tài chính và theo quy định của pháp luật.

Giám đốc Sở Giao thông vận tải bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức của nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2071/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 1997 của Ủy ban Nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Giao thông vận tải.

Chánh văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành liên quan và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã và thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

LŨ NGỌC CƯ